

Bản án số: 269/2024/HS-ST

Ngày: 09-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Lệ Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Thanh Vân**

2. Bà **Hoàng Thị Xuân Hương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Đắc Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2024/HSST ngày 09/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024, đối với bị cáo:

Hà Thị H– sinh năm 1987; Tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: P111 F2 tập thể N, 181 đường N, phường T, quận T, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: căn hộ 0522 toà S202, khu đô thị V, xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Duy S (đã chết) và bà Vũ Thị L; có chồng: Phan Đình C (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số: 631, lập ngày 26/7/2024 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo đầu thú ngày 22/11/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Chu Hằng N – sinh năm 1990; Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: tập thể Trung đoàn 257, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1974; Trú tại: số 251 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/11/2022, tại cửa hàng bánh Fuji Food, địa chỉ: số nhà 49 ngõ 49 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội, Hà Thị H (sinh năm 1987; hộ khẩu: phòng 111 - F2, tập thể N, số 181 đường N, phường T, quận T, Hà Nội) đã mượn chiếc xe máy Honda Vision màu trắng đeo biển kiểm soát 29M1-088.19 của chị Chu Hằng N (sinh năm 1990; trú tại: tập thể Trung đoàn 257, xã V, huyện T, Hà Nội – là bạn H) mục đích đi rút tiền. Sau đó, do không tìm thấy cây ATM nên H đã quay về cửa hàng và trả xe máy cho chị N.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H tiếp tục hỏi mượn chiếc xe máy của chị N và nói để đi đến khu vực Mỹ Đình, phường Nam Từ Liêm, Hà Nội vay tiền đóng học cho con. Tuy nhiên, sau đó H không đi đến khu vực Mỹ Đình mà đi ra khu vực Hoàng Cầu, quận Đống Đa, Hà Nội. Tại đây, H nảy sinh ý định muốn mang chiếc xe máy của chị N đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài nên đã điều khiển xe máy của chị N đi rửa tại khu vực hồ Hoàng Cầu với mục đích làm cho xe sạch sẽ, trông mới hơn thì sẽ đặt được nhiều tiền. H biết nếu có giấy tờ xe máy thì sẽ cầm cố được nhiều tiền hơn nên H đã nhắn tin nói dối chị N là H đang bị lực lượng Công an bắt xe ở khu vực Hoàng Cầu, H vờ hỏi mượn chị N giấy tờ xe máy để xuất trình không sẽ bị Công an bắt giữ xe. Do chị N không mang theo giấy tờ xe bên người nên chị N hỏi H địa chỉ bị giữ xe máy ở đâu để chị N ra làm việc, thì H trốn tránh không trả lời tin nhắn và cuộc gọi của chị N.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H mang chiếc xe máy mượn của chị N đến cửa hàng cầm đồ tại địa chỉ: 251 phố Đ do chị Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1974; trú tại: số nhà 251 phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội) làm chủ để cầm cố cho chị H1, do không có giấy tờ xe nên chị H1 không đồng ý nhận cầm cố chiếc xe. Lúc này, H đã hỏi vay chị H1 số tiền 6.000.000 đồng và để lại chiếc xe máy làm tin thì chị H1 đồng ý và chuyển số tiền 6.000.000 đồng từ tài khoản số 19036586832013 mang tên Nguyễn Thị H1 mở tại N hàng Techcombank đến số tài khoản số 190343173xxxxx mang tên Hà Thị Hmở tại N hàng Techcombank. Sau khi nhận được tiền, H đón xe khách đi về quê tại Hà Nam. Trên đường đi, H tiếp tục hỏi vay chị H1 thêm số tiền 3.000.000 đồng thì chị H1 đồng ý và chuyển khoản thêm cho H vào tài khoản trên số tiền 3.000.000 đồng. Tại thời điểm này, chị N liên tục liên hệ với H để hỏi về chiếc xe máy của mình nhưng H trốn tránh không nghe máy, không trả lời tin nhắn của chị N. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi thấy chị N gọi nhiều quá nên H nói với chị N đã mang xe máy đi cầm cố tại địa chỉ 251 phố Đ lấy số tiền 9.000.000 đồng và bảo chị N mang tiền đến sẽ chuộc được xe máy về.

Từ ngày 19/11/2022 đến ngày 21/11/2022, mặc dù chị N đã nhiều lần nhắn tin gọi điện cho H về việc yêu cầu H phải chuộc xe máy để trả lại cho chị N, tuy nhiên H vẫn không đến chuộc xe cho chị N. Do đó, ngày 21/11/2022 thì chị N đã đến Công an phường Láng Hạ trình báo nội dung vụ việc.

Ngày 22/11/2022, Hà Thị H đến Công an phường Láng Hạ đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thị H1: 01 xe máy Honda Vision màu trắng đã qua sử dụng biển kiểm soát: 29M1-088.19 số máy: 0032766; số khung: 032720.

Tại bản Kết luận định giá số 314/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, kết luận: “Xe máy Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 29M1-088.19, SK 032720, SM 0332766, đã qua sử dụng, đã thu hồi định giá 8.750.000 đồng.”

Đối với Nguyễn Thị H1: Tại Cơ quan điều tra, chị H1 khai có quen biết với H được khoảng 03 năm nay do chị H1 và H thường xuyên đi lễ với nhau. Ngày 19/11/2022, H mang xe máy Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 29M1-088.19 đến cửa hàng cầm đồ của H1 với mục đích cầm cố xe. Tuy nhiên, do không có giấy tờ xe máy nên H1 không đồng ý nhận cầm cố xe máy của H. Sau đó, H hỏi vay H1 tiền thì chị H1 đồng ý và H để lại chiếc xe máy tại cửa hàng của H1 để làm tin, chị H1 không biết về nguồn gốc chiếc xe máy trên. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, chị Chu Hằng N đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Chị Nguyễn Thị H1 đã được Hà Thị H bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Chị H1 không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 241/CT-VKSĐĐ ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố Hà Thị H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Thị H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Hà Thị H từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, xác nhận đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, lời khai người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng trong vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Hà Thị H do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 15 giờ ngày 19/11/2022, Hà Thị H đã mượn của chị Chu Hằng N chiếc xe máy Honda Vision màu trắng đeo biển kiểm soát 29M1-088.19 để sử dụng. Sau khi mượn được xe máy, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên và mang đi đặt để lấy tiền. Để việc đặt tài sản được nhiều tiền, H đã sử dụng thủ đoạn đem chiếc xe máy đi rửa sạch sẽ để trông mới hơn, sau đó H nói dối với chị N rằng xe máy đang bị Cơ quan Công an tạm giữ do vi phạm, mục đích để lấy được giấy tờ xe máy đem đặt, tuy nhiên do chị N không đem theo giấy tờ xe nên H không lấy được. Sau đó, H đem đặt chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị H1 được số tiền 9.000.000 đồng. Tài sản H chiếm đoạt có trị giá là 8.750.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm suy giảm niềm tin trong cộng đồng, tạo nên tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây bức xúc trong xã hội. Xét nhân thân bị cáo

tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người đã trưởng thành, không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động chính đáng, do ham hưởng lợi bất chính mà phạm tội nên cần phải xử phạt tù giam nghiêm khắc mới bảo đảm tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo nguyên tắc nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy bị cáo không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại là chị Chu Hằng N đã được nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị H1 đã được Hà Thị H bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Chị N, chị H1 không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị H phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Hà Thị H **06 (sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao Hà Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng: - Các Điều 136, 298, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1 – CA TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Lệ Quyên

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Lệ Quyên